TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **212**/2022/QĐCNTTLH	*Long Biên, ngày 13 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Đức T và chị Dương Thị Hồng T

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Đức T
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1988

HKTT: Tổ 1 phường LB, quận LB, TP. HN.

Chị Dương Thị Hồng T, sinh năm 1991

HKTT: Tổ 1 phường LB, quận LB, TP. HN.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức T và chị Dương Thị Hồng T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 131/2011 ngày 22/11/2011 do Ủy ban nhân dân phường Long Biên, quận Long Biên, TP. Hà Nội) cấp cho anh Nguyễn Đức T và chị Dương Thị Hồng T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Phương T, sinh ngày 04/12/2012. Sau khi ly hôn, chị T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu T. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng kể từ tháng 6/2022 cho đến khi cháu T trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị cam kết không có nợ chung, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Long Biên
- Cơ quan THADS quận Long Biên;
- UBND P.Long Biên, quận Long Biên, TP. Hà Nội.
- Lưu: Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Lý Thị Tường Nga